TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 30 - 5 - 2019
V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Hồng Hải

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Hồng; ông Nguyễn Tất Thể

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Hải Thuần - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Hồng Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 30/5/2019 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 35/2018/TLST - HNGĐ, ngày 13/8/2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST - HNGĐ, ngày 05/4/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Anh Đ**, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

2. Bị đơn: **Chị Võ Thị T**, sinh năm 1984; Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang lao động tại Cộng hòa liên bang Đức (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, lời khai có tại hồ sơ vụ án, anh Nguyễn Anh Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Anh Đ và chị Võ Thị T tìm hiểu và đi đến kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh vào ngày 04/01/2009. Sau khi đăng ký kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do không hợp nhau, vợ chồng không tìm thấy tiếng nói chung nên thường xuyên xảy ra cải vã nhau. Đến năm 2016, mâu thuẫn càng trở nên trầm trọng và chị Võ Thị T đi xuất khẩu lao động tại Cộng hòa Liên bang Đức, từ đó vợ chồng không có điều kiện thời gian bên nhau để hàn gắn những mâu thuẫn dẫn đến tình cảm không còn, đời sống chung của hai vợ chồng không thể tiếp tục hàn gắn, hòa hợp. Vì vậy, anh Đ làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn.

Về quan hệ con chung: Quá trình sống chung ,vợ chồng anh Đ, chị T có một con chung là Nguyễn Bá Anh Q, sinh ngày 16/6/2009, hiện con đang ở với anh và ông bà nội, được chăm sóc, nuôi dưỡng tốt và cháu có nguyện vọng được ở với anh nên anh yêu cầu được nuôi con đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu chị Thúy đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của thẩm phán, thư ký và các đương sự, phân tích nội dung vụ án, đã đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Anh Đ. Xử cho anh Nguyễn Anh Đ được ly hôn với chị Võ Thị T; về con chung: Giao cháu Nguyễn Bá Anh Q cho anh Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung không được ai cản trở; về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Buộc nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Chị Võ Thị T hiện đang lao động Cộng hòa Liên bang Đức, không có địa chỉ cụ thể. Tại công văn số 11108/A08-P5, ngày 29/8/2018 của Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an, xác nhận: Chị Võ Thị T được Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp 02 hộ chiếu: Số A1221246A ngày 07/7/2004 và số B1741644 ngày 29/01/2008; hộ chiếu được sử dụng để xuất nhập cảnh 07 lần, xuất cảnh gần nhất ngày 02/8/2016 hiện chưa có thông tin nhập cảnh trở lại. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 37 BLTTDS.

[1.2] Toà án đã tiến hành xác minh qua người thân của chị T là bà Nguyễn Thị T, mẹ đẻ chị T (tại biên bản xác minh ngày 04/10/2018 và Biên bản lấy lời khai ngày 07/01/2019), bà T cho biết chị T có liên lạc với gia đình qua điện thoại, biết việc anh Đ làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn. Tuy nhiên, chị T cũng như người nhà không cung cấp địa chỉ cụ thể, Bà T đồng ý với yêu cầu của chị T và đề nghị Tòa án giao các văn bản tố tụng của Tòa án thông qua gia đình chị T và bà T cam đoan sẽ gửi và thông tin đầy đủ cho chị T, nếu chị T gửi tài liệu về thì ông bà sẽ giao nộp cho Tòa án. Theo Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn về việc giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ, Toà án tiến hành mở phiên tòa lần thứ nhất vắng mặt chị Võ Thị T, tại phiên tòa lần thứ hai chị Võ Thị T vẫn vắng mặt do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Võ Thị T theo quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Anh Đ và chị Võ Thị T đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và đã đăng ký kết hôn 04/01/2009 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định về điều kiện kết hôn của Luật hôn nhân và gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng không hợp nhau, không tìm thấy tiếng nói chung nên thường xuyên xảy ra cải vã nhau. Đến năm 2016, mâu thuẫn càng trở nên trầm trọng và chị Võ Thị T đi xuất khẩu lao động tại Cộng hòa Liên bang Đức, từ đó vợ chồng không có điều kiện thời gian bên nhau để hàn gắn những mâu thuẫn. Theo anh Đ thì mâu thuẫn đã trầm trọng, vợ chồng không còn tình cảm với nhau, không còn yêu thương nhau. Hiện tại, cả hai không liên lạc với nhau. Mỗi người đều có cuộc sống riêng và mong muốn được ly hôn.

Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, các thành viên gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chung thủy, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau…nhưng cuộc hôn nhân của anh Đ và chị T không đạt được mục đích đó, mâu thuẫn đã trầm trọng, vợ chồng không thương yêu, quý trọng, chăm sóc, chung thủy, giúp đỡ nhau. Tại Điều 51 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định . *"Vợ, chồng hoặc cả hai người có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn"*. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Anh Đ xử cho anh Nguyễn Anh Đ và chị Võ Thị T được ly hôn với nhau để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới tốt đẹp hơn.

[2.2] Quan hệ con chung: Cháu Nguyễn Bá Anh Q, sinh ngày 16/6/2009, từ trước đến nay cháu ở với bố và ông bà nội, được chăm sóc, nuôi dưỡng, cháu phát triển tốt về thể chất và tinh thần. Anh Đ yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bá Anh Q, cháu Q cũng có đơn trình bày nguyện vọng được ở với anh Đ. Nên cần chấp nhận yêu cầu của anh Đ giao cháu Nguyễn Bá Anh Q cho anh Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con đến tuổi trưởng thành, chị Võ Thị T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung không được ai cản trở.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không có và không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[2.4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình; các Điều 28, 37, 227, 273, 469, 479, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Anh Đ. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn anh Nguyễn Anh Đ và bị đơn chị Võ Thị T được ly hôn với nhau.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung Nguyễn Bá Anh Q, sinh ngày 16/6/2009 cho anh Nguyễn Anh Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con đến tuổi trưởng thành, chị Võ Thị T không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung không được ai cản trở.

3. Về án phí: Buộc anh Nguyễn Anh Đ phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 001229 ngày 13/8/2018 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã T, huyện C;
- Đương sự;
- Lưu HS, TDS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Hồng Hải